

Bản án số: 59/2021/HS-ST
Ngày 28-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thạch

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hồng

Bà Hoàng Thị Thu Lâm

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lệ Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Bà Quách Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2021/TLST- HS ngày 19-8-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST- HS ngày 01-9-2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đặng Văn L**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 02 tháng 9 năm 1989; Quê quán: xã X, huyện X, tỉnh Nghệ An; Hộ khẩu thường trú: xóm 3, xã X, huyện X, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký tạm trú và chỗ ở hiện nay: Cây xăng dầu số XX, Công ty xăng dầu Hà Tĩnh, tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quần chúng; Con ông Đặng Văn Đ, sinh năm 1965; Con bà Trần Thị T, sinh năm 1969; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ Trần Thị H, sinh năm: 1992; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con: có 04 đứa, đứa lớn nhất sinh năm 2012, đứa nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 25/6/2021 cho đến ngày 30/6/2021 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: **Phan Thanh B**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 16 tháng 8 năm 1984; Quê quán: xã X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn X, xã X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký tạm trú và chỗ ở hiện

nay: Cây xăng dầu số XX, Công ty xăng dầu Hà Tĩnh, tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chúng; Con ông: Phan Thanh Ch, sinh năm 1939; Con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1950; Anh, chị, em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ năm; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 25/6/2021 cho đến ngày 30/6/2021 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn L**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 17 tháng 7 năm 1974; Quê quán: xã X, huyện X, tỉnh Quảng Bình; Trú quán và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã X, huyện X, tỉnh Quảng Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chúng; Con ông: Nguyễn Kh, sinh năm 1942; Con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1939; Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Tưởng Thị Th, sinh năm 1979; Con: 02 đứa, đứa lớn sinh năm 2006, đứa nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 25/6/2021 cho đến ngày 30/6/2021 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

4. Họ và tên: **Nguyễn Phúc V**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20 tháng 9 năm 1985; Quê quán: xã X, huyện X, tỉnh Bình Định; Trú quán và chỗ ở hiện nay: tổ dân phố X, phường X, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chúng; Con ông Nguyễn Phúc H, sinh năm 1958; Con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị V, sinh năm: 1986; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú quán: tổ dân phố X, phường X, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Con: 02 đứa, đứa lớn sinh năm 2007, đứa nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 25/6/2021 cho đến ngày 30/6/2021 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

5. Họ và tên: **Nguyễn Văn N**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 15 tháng 3 năm 1986; Quê quán: Phường X, thị xã X, tỉnh Quảng Bình; Trú quán và chỗ ở hiện nay: Khu phố X, phường X, thị xã X, tỉnh Quảng Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 07/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chúng; Con ông Nguyễn Quang V, sinh năm: 1954; Con bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1958; Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Dương Thị M (Đã ly hôn năm 2017); Con: có 02 đứa, đứa lớn sinh năm 2011, đứa nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự:

Không; Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 25/6/2021 cho đến ngày 30/6/2021 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

6. Họ và tên: **Phan Xuân V**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 6 năm 1986; Quê quán: xã X, huyện X, tỉnh Quảng Bình; Trú quán và chỗ ở hiện nay: thôn X, xã X, huyện X, tỉnh Quảng Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chúng; Con ông Phan Ngọc V, sinh năm 1957; Con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1957; Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 25/6/2021 cho đến ngày 30/6/2021 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Bùi Sỹ Q; sinh năm: 1982; Nghề nghiệp: Trưởng cửa hàng xăng dầu số XX, Công ty xăng dầu Hà Tĩnh; địa chỉ: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

* *Người chứng kiến*: Bà Đào Thị Lệ T, sinh năm: 1985; địa chỉ: Tổ X, phường X, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/6/2021, trong khi đang ngồi chơi tại Cửa hàng xăng dầu số 20, của Công ty Petrolimex Hà Tĩnh, ở tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh thì Đặng Văn L rủ Phan Xuân V và Nguyễn Văn N đánh bạc. Nguyễn Văn N đưa cho Phan Xuân V 200.000 đồng để đi mua bài Tú lơ khơ và nước uống. Do là khách thường xuyên đổ xăng dầu tại cửa hàng và được phép sử dụng phòng nghỉ của cửa hàng để nghỉ ngơi nên sau khi Phan Xuân V mua bài về, thấy phòng nghỉ của cửa hàng xăng dầu không đóng cửa thì Đặng Văn L, Nguyễn Văn N và Phan Xuân V đi vào phòng nghỉ của cửa hàng xăng dầu và ngồi lên chiếc chiếu ở giữa nền nhà để đánh bạc, dưới hình thức đánh “Liêng”. Cách thức đánh bạc cụ thể như sau: một bộ bài Tú lơ khơ được chia cho mỗi người ba con bài; mỗi ván mỗi người phải đặt giữa chiếu 50.000đ gọi là “Tây”; người cầm cái đặt thêm 50.000đ gọi là “Mậu”; người chơi tiếp theo đặt thêm 100.000đ gọi là “Tổ phạt” nhưng không được “Tổ phạt” quá 03 lần (tối đa 300.000đ). Kết quả người nào có cả ba con bài có các số hoặc chữ như nhau thì gọi là “Sáp”; có các chữ hoặc số liên kế thì gọi là “Liêng”; cả ba con bài có hình ảnh không cùng nhau thì gọi là “Ảnh”. Sáp cao nhất là Át, Liêng cao nhất là AKQ, Ảnh cao nhất là K;

Sáp thắng Liêng, Liêng thắng Ảnh; nếu không có Sáp, Liêng, Ảnh thì tính điểm của tổng cả ba con bài trên tay, ai cao điểm nhất thì thắng và được lấy toàn bộ số tiền giữa chiếu. Đặng Văn L, Phan Xuân V và Nguyễn Văn N đánh bạc được khoảng 10 phút thì Nguyễn Văn L đến cùng tham gia đánh bạc; đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì Nguyễn Phúc V đến cùng tham gia đánh bạc. Đặng Văn L, Phan Xuân V, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn L và Nguyễn Phúc V đánh bạc được khoảng một giờ thì Phan Thanh B đến tham gia cùng đánh bạc; đến khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày thì Nguyễn Văn N nghỉ đánh bạc, còn lại Đặng Văn L, Phan Xuân V, Nguyễn Văn L, Nguyễn Phúc V và Phan Thanh B tiếp tục đánh bạc đến khoảng 00 giờ 40 phút ngày 24/6/2021 thì bị Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh bắt quả tang, thu tại chiếu bạc một bộ bài Tú lơ khơ, một chiếc chiếu và 5.310.000 đồng tiền mặt; thu giữ trong cabin xe của Nguyễn Phúc V 3.200.000 đồng; thu trong túi quần của Phan Thanh B 2.260.000 đồng và thu trong túi quần của Nguyễn Văn L 1.530.000 đồng. Quá trình điều tra xác định số tiền thu trong cabin xe của Nguyễn Phúc V, thu trong người Phan Thanh B và Nguyễn Văn L không dùng vào việc đánh bạc.

Quá trình điều tra có căn cứ xác định: Số tiền các bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc là 5.310.000 đồng, trong đó: Đặng Văn L: 1.050.000 đồng, Phan Xuân V: 200.000 đồng, Nguyễn Văn N: 800.000 đồng, Nguyễn Văn L: 1.010.000 đồng, Nguyễn Phúc V: 1.000.000 đồng và Phan Thanh B: 1.250.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 52/CT-VKS-TXKA ngày 17 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố các bị cáo Đặng Văn L, Phan Thanh B, Nguyễn Văn L, Nguyễn Phúc V, Nguyễn Văn N và Phan Xuân V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố các bị cáo Đặng Văn L, Phan Thanh B, Nguyễn Văn L, Nguyễn Phúc V, Nguyễn Văn N và Phan Xuân V phạm tội “Đánh bạc”;

Về hình phạt, đề nghị:

+ Áp dụng Khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn L, Phan Thanh B, Nguyễn Văn L từ 6 đến 9 tháng Cải tạo không giam giữ và các bị cáo được trừ đi thời gian đã tạm giữ vào thời gian chấp hành Cải tạo không giam giữ và phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Đặng Văn L, Phan Thanh B, Nguyễn Văn L mỗi bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng. Đề nghị không áp dụng khấu trừ thu nhập đối

với các bị cáo và buộc các bị cáo phải thực hiện lao động công ích tại địa phương theo quy định.

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Phúc V từ 35 đến 40 triệu đồng, Phan Xuân V từ 25 đến 30 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điểm a, b Khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tú lơ khơ gồm 52 con bài; Đề nghị trả lại 01 chiếc chiếu cói cho ông Bùi Sỹ Q; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 5.310.000 đồng; Trả lại số tiền 3.200.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Phúc V; số tiền 2.260.000 đồng cho bị cáo Phan Thanh B; số tiền 1.530.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Văn L, số tiền không liên quan đến hành vi đánh bạc. Về án phí: Đề nghị xử buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, nhất thời phạm tội, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đi lái xe thuê để kiếm sống hàng ngày nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cải tạo giáo dục tại địa phương để có điều kiện cải tạo và sửa chữa bản thân, làm việc nuôi sống gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ của vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/6/2021, Đặng Văn L rủ Phan Xuân V, Nguyễn Văn N đánh bạc; Sau đó Nguyễn Văn L, Nguyễn Phúc V và Phan Thanh B đến cùng tham gia đánh bạc được thua bằng tiền. Quá trình đánh bạc thì Nguyễn Văn N nghỉ trước, còn Đặng Văn L, Phan Xuân V, Nguyễn Văn L, Nguyễn Phúc V và Phan Thanh B tiếp tục

đánh bạc đến khoảng 00 giờ 40 phút, ngày 24/6/2021, thì bị Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh bắt quả tang. Hành vi đánh bạc trái phép với hình thức đánh bài liêng, được thua bằng tiền, nhằm thu lợi bất chính của bị cáo Đặng Văn L, Phan Thanh B, Nguyễn Văn L, Nguyễn Phúc V, Nguyễn Văn N và Phan Xuân V với số tiền đánh bạc 5.310.000 đồng, đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản cáo trạng số 52/CT-VKSTXKA ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh truy tố, đề nghị xét xử các bị cáo về tội danh, điều luật quy định như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, trao đổi từ trước, nhất thời phạm tội cùng rủ rê nhau tham gia đánh bạc, trong đó bị cáo Đặng Văn L là người khởi xướng; các bị cáo Phan Thanh B, Nguyễn Văn L, Nguyễn Phúc V, Nguyễn Văn N và Phan Xuân V đồng phạm với vai trò thực hành.

Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, không những ảnh hưởng đến kinh tế của từng gia đình mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Mọi hoạt động đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào đều bị pháp luật nước ta nghiêm cấm. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Bùi Sỹ Q là Trưởng cửa hàng xăng dầu số 20, Công ty xăng dầu Hà Tĩnh đã để cho các bị cáo sử dụng phòng nghỉ trong cửa hàng làm nơi đánh bạc, tuy nhiên đêm hôm đó ông Bùi Sỹ Q không có mặt tại cửa hàng và không biết các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đặng Văn L, Phan Thanh B, Nguyễn Văn L, Nguyễn Phúc V, Nguyễn Văn N và Phan Xuân V đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s, i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Ngoài ra, bị cáo Đặng Văn L có bố là ông Đặng Văn Đ được Nhà nước tặng Huân chương chiến công Hạng 3, đã có thành tích xuất sắc nhiệm vụ quốc tế về vang tại Lào; Bị cáo Nguyễn Văn L gia đình có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, có bố đẻ ông Nguyễn Kh được Nhà nước tặng Huân

chương kháng chiến Hạng 3 đã có công trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và được tặng Kỷ niệm chương của Quân khu Trị Thiên, mẹ của bị cáo là bà Nguyễn Thị L được Nhà nước tặng danh hiệu lực lượng thanh niên xung phong tỉnh Quảng Bình, bản thân bị cáo Nguyễn Văn L đã từng tham gia quân ngũ tại Sư đoàn 320, Trung đoàn 48 Quân đội nhân dân Việt Nam; Bị cáo Nguyễn Phúc V gia đình có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương và có bố đẻ ông Nguyễn Phúc H được UBND tỉnh Gia Lai ra Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 12-5-2020 về việc thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ Quốc và làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp nước bạn Lào sau ngày 30-4-1975 đã phục viên, xuất ngũ; Bị cáo Nguyễn Văn N có bố đẻ là ông Nguyễn Quang V là thương binh hạng 4/4; Bị cáo Phan Thanh B đã từng tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam tại Bộ tư lệnh Quân Đoàn 3, Lữ Đoàn 234 nên các bị cáo Đặng Văn L, Nguyễn Văn L, Nguyễn Phúc V, Nguyễn Văn N, Phan Thanh B được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét hành vi, tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nhất thời phạm tội, không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo đều là lao động chính, trụ cột trong gia đình, gia đình các bị cáo đều thuộc diện có công với cách mạng và Nhà nước; số tiền dùng để đánh bạc không lớn ở mức khởi điểm, có rất nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, do đó xét thấy các bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng hình phạt ngoài tù, áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ và áp dụng thêm hình phạt bổ sung bằng tiền là có căn cứ, đủ nghiêm, đúng quy định pháp luật. Sau khi phạm tội, các bị cáo đang nghỉ chờ việc, hiện không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn nên xét thấy không phải khấu trừ thu nhập hàng tháng, tuy nhiên các bị cáo phải chấp hành thời gian lao động công ích tại địa phương theo luật định. Vì vậy, mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ, đúng quy định pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân người phạm tội của các bị cáo, thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật.

Về vật chứng:

- Xét vật chứng 01 bộ bài Tú lơ khơ gồm 52 con bài là vật chứng mà các bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

- Xét vật chứng là 01 chiếc chiếu cói là của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, khi các bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội thì ông Bùi Sỹ Q không biết nên trả lại cho chủ sở hữu.

- Xét số tiền 5.310.000 đồng tiền ngân hàng Việt Nam đồng. Đây là số tiền dùng vào đánh bạc nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Xét số tiền 6.990.000 đồng thu giữ, trong đó 3.200.000 đồng thu trong cabin xe của Nguyễn Phúc V; số tiền 2.260.000 đồng thu trong túi quần của người Phan Thanh B; số tiền 1.530.000 đồng thu trong túi quần của Nguyễn Văn L. Đây là số tiền thu giữ của các bị cáo, không phải số tiền thu giữ tại chiếu bạc và không chứng minh được các bị cáo đã, đang và sẽ sử dụng vào hành vi đánh bạc, số tiền này các bị cáo cất riêng để chi phí tiền xăng xe, đi lại trong quá trình lái xe ô tô trên đường nên trả lại cho các bị cáo.

- Xét vật chứng 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh nước biển thu của Đặng Văn L; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X, màu đen thu của Phan Xuân V; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đen thu của Nguyễn Văn N; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo loại Reno3 màu đen thu của Nguyễn Văn L; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen thu của Nguyễn Phúc V chiếc; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng nhạt và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu ghi đen thu của Phan Thanh B. Bảy 07 chiếc điện thoại di động nói trên các bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã trả lại cho Đặng Văn L, Phan Xuân V, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn L, Nguyễn Phúc V và Phan Thanh B là đúng trình tự thủ tục tổ tụng quy định.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Văn L, Phan Thanh B, Nguyễn Văn L;

Căn cứ Khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Phúc V, Nguyễn Văn N;

Căn cứ Khoản 1 Điều 321, điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Xuân V;

Căn cứ Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b Khoản 2, điểm a, b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn L, Phan Thanh B, Nguyễn Văn L, Nguyễn Phúc V, Nguyễn Văn N và Phan Xuân V phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt Đặng Văn L 6 (Sáu) tháng Cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức, được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/6/2021 đến ngày 30/6/2021 vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 15 (Mười lăm) ngày Cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung bị cáo Đặng Văn L 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Buộc bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ một số công việc lao động phục vụ công cộng tại địa phương trong thời gian cải tạo không giam giữ, thời gian lao động phục vụ công cộng tại địa phương không quá 04 (Bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (Năm) ngày trong 01(Một) tuần.

2.2. Xử phạt Phan Thanh B 6 (Sáu) tháng Cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức, được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/6/2021 đến ngày 30/6/2021 vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 15 (Mười lăm) ngày Cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung bị cáo Phan Thanh B 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Buộc bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ một số công việc lao động phục vụ công cộng tại địa phương trong thời gian cải tạo không giam giữ, thời gian lao động phục vụ công cộng tại địa phương không quá 04 (Bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (Năm) ngày trong 01(Một) tuần.

2.3. Xử phạt Nguyễn Văn L 6 (Sáu) tháng Cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức, được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Bị cáo được

trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/6/2021 đến ngày 30/6/2021 vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 15 (Mười lăm) ngày Cải tạo không giam giữ.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn L 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Buộc bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ một số công việc lao động phục vụ công cộng tại địa phương trong thời gian cải tạo không giam giữ, thời gian lao động phục vụ công cộng tại địa phương không quá 04 (Bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (Năm) ngày trong 01 (Một) tuần.

Giao bị cáo Đặng Văn L, Phan Thanh B cho Ủy ban nhân dân phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; bị cáo Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Người bị kết án Cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được thực hiện theo quy định tại điều 68, 100 Luật thi hành án hình sự.

2.4. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc V số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

2.5. Xử phạt Nguyễn Văn N số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

2.6. Xử phạt Phan Xuân V số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

3. Về vật chứng:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền dùng vào đánh bạc 5.310.000 đồng (*Năm triệu ba trăm mười nghìn đồng*) tiền ngân hàng Việt Nam đồng.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài Tú lơ khơ gồm 52 con bài;

- Trả lại 01 chiếc chiếu cói cho chủ sở hữu ông Bùi Sỹ Q.

- Trả lại số tiền 3.200.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Phúc V; số tiền 2.260.000 đồng cho bị cáo Phan Thanh B; số tiền 1.530.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Văn L.

(Tình trạng các vật chứng trên có tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19-8-2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh)

4. Về án phí:

Buộc bị cáo Đặng Văn L, Phan Thanh B, Nguyễn Văn L, Nguyễn Phúc V, Nguyễn Văn N và Phan Xuân V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- UBND phường X, TXKA;
- UBND xã X, huyện X, Nghệ An;
- UBND xã X, huyện X, Hà Tĩnh;
- UBND xã Quang Phương, huyện X, tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thạch

